

Số: 06 /BC-KTXH

Côn Đảo, ngày 27 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2017

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thực hiện Thông báo số 09/TB-HĐND ngày 05/6/2018 của Thường trực HĐND huyện về việc phân công công tác thẩm tra các tài liệu chuẩn bị cho kỳ họp thứ Bảy HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

- Căn cứ Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021, (tại kỳ họp thứ Ba) về giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2017;

- Trên cơ sở Tờ trình số 66/TTr -UBND ngày 29/5/2018 của UBND huyện về việc đề nghị thẩm tra Quyết toán ngân sách của UBND huyện trình kỳ họp thứ Bảy HĐND huyện; Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2017 như sau:

A. Thẩm tra số liệu quyết toán thu, chi ngân sách huyện năm 2017:

Qua thẩm tra báo cáo quyết toán ngân sách năm 2017 do UBND huyện trình kỳ họp, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện cơ bản thống nhất về số liệu quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2017, như sau:

I. Quyết toán thu Ngân sách Nhà nước: 738.643.205.560 đồng

Đạt 131,24% dự toán năm, bằng 168,53% so với năm 2016.

Trong đó: Ngân sách huyện được hưởng 700.234.986.150 đồng, đạt 127,58% dự toán năm, bằng 173,57% so với năm 2016. Bao gồm:

1. Thu Ngân sách trên địa bàn 75.548.080.854 đồng

Đạt 164,93% dự toán năm, chiếm 10,23% tổng thu NSNN, bằng 164,38% so với năm 2016. *Cụ thể là:*

- Thu từ khu vực nhà nước do Trung ương quản lý là: 4.337.676.131 đồng, đạt 433,77% dự toán năm, chiếm 5,74% thu NS trên địa bàn;

- Thu từ khu vực nhà nước do địa phương quản lý là: 9.453.617.811 đồng, đạt 100,57% dự toán năm, chiếm 12,59% thu NS trên địa bàn.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là: 10.921.221.604 đồng; đạt 89,52% dự toán năm, chiếm 14,46% thu NS trên địa bàn;

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh là: 18.974.926.646 đồng, đạt 136,51% dự toán năm, chiếm 25,12% thu NS trên địa bàn, bằng 141,02% so với năm 2016 (13.455.233.616).

- Lệ phí trước bạ: 688.055.341 đồng; đạt 76,45% dự toán năm, chiếm 0,91% thu NS trên địa bàn, bằng 83,91% so với năm 2016 (819.946.657).

- Thuế sử dụng đất nông nghiệp: 40.950 đồng;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 22.741.851 đồng;

- Thuế thu nhập cá nhân: 8.179.333.225 đồng; đạt 233,7% dự toán năm, chiếm 10,83% thu NS trên địa bàn, bằng 233,90% so với năm 2016 (3.496.882.797).

- Phí, lệ phí: 701.221.813 đồng; đạt 85,51% dự toán năm, chiếm 0,93% thu NS trên địa bàn, bằng 24,73% so với năm 2016 (2.835.011.490);

- Thu tiền sử dụng đất: 9.849.843.444 đồng; đạt 492,49% dự toán năm, chiếm 13,04% thu NS trên địa bàn, bằng 197,73% so với năm 2016 (4.799.371.893);

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 3.482.906.460 đồng; đạt 348,29% dự toán năm, chiếm 4,61% thu NS trên địa bàn, bằng 438,89% so với năm 2016 (793.564.370);

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 1.113.185.000 đồng;

- Thu khác ngân sách: 7.638.304.375 đồng; đạt 703,34% dự toán năm, chiếm 10,11% thu NSNN trên địa bàn, bằng 121,69% so với năm 2016 (6.276.693.739);

- Thu hải quan: 185.006.203 đồng (thuế xuất khẩu: 66.869.712 đồng, thuế nhập khẩu: 118.136.491 đồng).

Trong đó phân chia theo cấp ngân sách:

+ Ngân sách Trung ương: 18.556.658.573 đồng, bằng 124,95% so với năm 2016 (14.851.206.915);

+ Ngân sách tỉnh: 3.507.175.005 đồng, bằng 30,73% so với năm 2016 (11.411.535.373);

Trong đó phân chia ngân sách huyện: 53.484.247.276 đồng, đạt 168,06% dự toán năm, bằng 272,96% so với năm 2016 (19.594.158.033).

2. Thu chuyển giao ngân sách: 538.806.252.412 đồng

Đạt 104,22% dự toán năm, chiếm 72,95% số quyết toán thu NSNN, bằng 182,55% so với năm 2016 (295.159.103.253). *Cụ thể là:*

- Thu từ bổ sung ngân sách cấp trên: 522.461.866.580 đồng, chiếm 70,73% số quyết toán thu NSNN, bằng 182,26% so với năm 2016 (286.660.590.000). Bao gồm:

+ Bổ sung cân đối: 447.181.000.000 đồng, bằng 286,33% so với năm 2016 (156.178.000.000),

+ Bổ sung có mục tiêu (bằng nguồn vốn trong nước): 75.280.866.580 đồng, bằng 57,69% so với năm 2016 (130.482.590.000),

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 16.344.385.832 đồng, chiếm 2,21% số quyết toán thu NSNN, bằng 192,32% so với năm 2016 (8.498.513.253).

3. Thu kết dư: 58.741.846.286 đồng

Chiếm 7,95% số quyết toán thu NSNN, bằng 94,22% so với năm 2016 (62.339.984.617). *Cụ thể gồm:*

- Chi ĐTPT năm 2017: 26.052.000.000 đồng (Bổ sung nguồn chi đầu tư XDCB: 24.000.000.000 đồng; Bổ sung nguồn chi MSSC: 2.052.000.000 đồng)

- Bổ sung nguồn chi thường xuyên 2017: 32.689.846.286 đồng, bao gồm: Chuyển trả ngân sách tỉnh kinh phí còn thừa sau quyết toán ngân sách huyện năm 2016 (phần còn lại): 10.911.469.897 đồng; Bổ sung nguồn cải cách tiền lương 2017: 1.083.100.000 đồng; Bổ sung nguồn SNKT năm 2017: 9.367.000.000 đồng; Bổ sung nguồn chi QLHC, Đảng, Đoàn thể để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trong năm 2017: 380.961.065 đồng; Bổ sung sự nghiệp GD-ĐT để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trong năm 2017: 629.406.750 đồng; Bổ sung nguồn chi khác ngân sách: 10.317.908.574 đồng;

II. Tổng chi NS của huyện năm 2017 là: 548.476.762.833 đồng

Đạt 99,93% dự toán năm, bằng 159,13% so với năm 2016 (344.668.550.655).

Trong đó:

1. Tổng chi cân đối ngân sách là: 532.132.377.001 đồng

Đạt 96,96% dự toán năm, bằng 158,29% so với năm 2016 (336.170.037.402)

Bao gồm:

a. Chi đầu tư phát triển là: 104.058.303.474 đồng

Đạt 39,40% dự toán năm, chiếm tỷ lệ 19,55 % tổng chi cân đối ngân sách huyện, bằng 161,67% so với năm 2016 (64.365.062.271). Theo lĩnh vực:

- Quốc phòng: 1.306.978.550 đồng, chiếm 1,25% chi đầu tư phát triển;
- Giáo dục – đào tạo: 20.000.029.952 đồng, đạt 93,02% NQ.HĐND huyện, chiếm 19,22% Chi đầu tư phát triển;
- Văn hoá – thông tin: 2.175.820.000 đồng, đạt 58,33% NQ.HĐND huyện, chiếm 2,09% Chi đầu tư phát triển;
- Các hoạt động kinh tế: 71.476.641.135 đồng, đạt 33,46% NQ.HĐND huyện, chiếm 68,69% Chi đầu tư phát triển;
- Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 1.961.148.514 đồng, đạt 27,20% NQ.HĐND huyện, chiếm 1,88% Chi đầu tư phát triển;

b. Chi đầu tư phát triển khác: 7.137.685.323 đồng

Đạt 39,64% dự toán năm, chiếm tỷ lệ 1,34 % tổng chi cân đối ngân sách huyện, bằng 119,12% so với năm 2016 (5.991.878.264). Bao gồm: chi sửa chữa tàu Côn Đảo 09 và tàu Côn Đảo 10 năm 2016: 6.394.833.407 đồng; chi sửa chữa tàu kiểm ngư năm 2016: 742.851.916 đồng.

c. Chi thường xuyên là: 240.958.251.481 đồng

Đạt 87,94% dự toán năm, chiếm tỷ lệ 45,28% tổng chi cân đối ngân sách huyện bằng 116,82 % so với năm 2016 (206.257.949.123). Trong đó:

- Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội: 8.472.211.696 đồng, đạt 100,30% NQ.HĐND huyện, chiếm 3,52% chi thường xuyên, bằng 109,03% so với năm 2016 (7.770.726.454),
- Giáo dục, đào tạo, dạy nghề: 36.305.040.080 đồng; đạt 105,30% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 15,07% chi thường xuyên, bằng 105,02% so với năm 2016 (34.571.037.653),
- Văn hoá, thông tin: 11.141.697.903 đồng, đạt 230,30% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 4,62% chi thường xuyên, bằng 242,45% so với năm 2016 (4.595.403.233),

- Phát thanh, truyền hình: 4.371.856.478 đồng, đạt 100,27% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 1,81% chi thường xuyên, bằng 95,34% so với năm 2016 (4.585.617.605),

- Bảo vệ môi trường: 6.808.526.267 đồng, đạt 15,94% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 2,83% chi thường xuyên, bằng 169,01% so với năm 2016 (4.028.446.192),

- Các hoạt động kinh tế: 84.574.500.179 đồng, đạt 81,52% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 35,10% chi thường xuyên, bằng 110,14% so với năm 2016 (76.785.235.625),

- Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể, thi đua khen thưởng: 80.309.994.094 đồng, đạt 142,36% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 33,33% chi thường xuyên, bằng 118,92% so với năm 2016 (67.531.252.506), trong đó:

- Đảm bảo xã hội: 7.760.158.784 đồng, đạt 98,17% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 3,22 % chi thường xuyên, bằng 157,57% so với năm 2016 (4.924.944.800).

- Chi khác: 1.214.266.000 đồng, đạt 10,95% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 0,50 % chi thường xuyên, bằng 82,87% so với năm 2016 (1.465.285.055).

2. Chi nộp ngân sách cấp trên: 16.344.385.832 đồng, bằng 192,32% so với năm 2016 (8.498.513.253)

B. Đánh giá tình hình và kết quả thu, chi ngân sách huyện năm 2017:

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện thống nhất với nhận định, đánh giá về những thuận lợi, khó khăn và những kết quả đã đạt được trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm và việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương của huyện Côn Đảo năm 2017 như sau:

I. Về thu ngân sách 2017:

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2017 trên địa bàn huyện vượt 31,24% dự toán do UBND tỉnh và HĐND huyện giao, trong đó thu ngân sách trên địa bàn vượt dự toán được giao 64,53%, chủ yếu là do:

Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý gồm thu thuế GTGT, thuế TNDN, thuế tài nguyên từ: Đội khai thác đá Côn Đảo - X49, Cảng Hàng không Côn Đảo, nhà khách Công an, và khấu trừ hết thuế GTGT công trình sửa chữa lớn Cảng Hàng không Côn Đảo và phát sinh nguồn thu mới do khách sạn Sân bay Tân Sơn Nhất đi vào hoạt động: 4.464.911.020 đồng, đạt 446,49%; điều tiết cho ngân sách huyện là 3.144.884.355 đồng, đạt 441,70%.

Thu từ khu vực NQD đạt 136,51%, tăng 36,51% so với dự toán, điều tiết ngân sách huyện đạt 138,18%, tăng 38,18% so với dự toán, chủ yếu là do thu nợ

thuế năm trước, phát sinh thuế doanh nghiệp trong năm, thu xử phạt vi phạm hành chính qua kiểm tra; truy thu qua kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017, thu thuế hộ khoán, thu thuế cấp hóa đơn lẻ, thu thuế GTGT vãng lai của một số doanh nghiệp có hoạt động xây dựng trên địa bàn và các doanh nghiệp tại Côn Đảo cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp vãng lai. Số thu lĩnh vực này 18.974.926.646 đồng,).

Thu thuế TNCN của doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh nộp nợ và phát sinh, cá nhân chuyển nhượng bất động sản,... đồng thời trong năm VietinBank Côn Đảo thu hộ Cục thuế tỉnh thuế thu nhập cá nhân 3.500 triệu đồng, do đó đã làm tăng khoản thu này trên địa bàn, đạt 233,70%, tăng 133,70% so với dự toán.

Thu tiền SDD chủ yếu của hộ gia đình, cá nhân nộp tiền sử dụng đất do hết hạn ghi nợ và chuyển mục đích sử dụng đất, thanh toán trước hạn để chuyển nhượng bất động sản vượt 392,49% so với dự toán. Thu tiền thuê đất hoàn thành rất cao so với dự toán, do Công ty TNHH TMDVDL Vũng tàu nộp nợ, Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Hoa Hồng Vàng và cá nhân, hộ gia đình chuyển từ đất trồng cây sang đất thương mại dịch vụ vượt 248,29% so với dự toán.

+ Thu khác ngân sách chủ yếu số thu từ tiền chậm nộp tiền thuế, qua kiểm tra, xử phạt chậm nộp hồ sơ khai thuế, đăng ký thuế; thu từ thanh lý tài sản; thu phạt an toàn giao thông và các khoản thu hồi kinh phí sau quyết toán ngân sách năm 2016; số thu lĩnh vực này là 7.638.304.375 đồng; đạt 703,34% dự toán năm (tăng 603,34% so với dự toán), điều tiết ngân sách huyện 6.848.250.412 đồng, đạt 807,58% (tăng 707,58% so với dự toán)

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên đạt 104,22% dự toán, bao gồm: Bổ sung cân đối tăng 186,33% so với năm 2016 và Bổ sung có mục tiêu (bằng nguồn vốn trong nước), bằng 57,69% so với năm 2016. Đạt được kết quả trên là do UBND huyện đã tăng cường chỉ đạo và sự nỗ lực, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả của Phòng Tài chính – Kế hoạch, Chi Cục Thuế, Kho bạc nhà nước huyện và các cơ quan chức năng khác trên địa bàn.

II. Về chi ngân sách 2017:

Chi ngân sách của huyện trong năm 2017 chưa đạt dự toán đề ra. Tuy tổng chi ngân sách địa phương đạt 99,93% dự toán, tăng 59,13% so với năm 2016; Chi cân đối ngân sách đạt 96,96% dự toán năm, tăng 58,29% so với năm 2016, nhưng tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển đạt tỷ lệ rất thấp, chỉ đạt 39,40% dự toán năm. Nguyên nhân là do: nguồn vốn tỉnh bổ sung có mục tiêu trong năm 2017 cho 02 dự án “*Nâng cấp đường Cỏ ống – Bến Đầm và dự án Sửa chữa kè biển Tôn Đức Thắng*” là 200 tỷ đồng, nhưng việc thực hiện kéo dài trong 2 năm 2017 và 2018,

nên tỷ lệ giải ngân thấp tuy nhiên, qua theo dõi, giám sát thực tế, tiến độ thực hiện dự án *Sửa chữa kè biển Tôn Đức Thắng* triển khai còn chậm, đến cuối tháng 4/2018 mới khởi công được. Điều này dẫn đến chi chuyển nguồn ngân sách năm 2017 sang năm 2018 là 187.115 triệu đồng, tỷ lệ so với năm 2017 tăng rất cao 285% (187.115 triệu đồng/65.547 triệu đồng) là do thực hiện Công văn số 17304/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm, theo đó vốn XDCB năm 2017 được phép chuyển nguồn sang năm 2018. Trong đó chuyển nguồn 02 dự án đường Cỏ Ống – Bến Đầm và dự án *Sửa chữa kè biển Tôn Đức Thắng* là 147.003 triệu đồng (bao gồm chi tạm ứng dự án nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm 60.475 triệu đồng), chiếm 78,56% tổng chi chuyển nguồn.

Chi đầu tư phát triển cho một số lĩnh vực khác đạt thấp như: văn hoá – thông tin chỉ đạt 58,33% NQ.HĐND huyện, các hoạt động kinh tế chỉ đạt 33,46% NQ.HĐND huyện, lĩnh vực quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể chỉ đạt 27,20% NQ.HĐND huyện; Chi đầu tư phát triển khác chỉ đạt 39,64% dự toán năm.

Chi thường xuyên đạt 87,94% dự toán năm, chiếm tỷ lệ 38,51% tổng chi cân đối ngân sách huyện và tăng 116,82 % so với năm 2016. Trong đó, một số lĩnh vực có tỷ lệ chi vượt dự toán khá cao như: lĩnh vực Văn hoá - thông tin, vượt 130,30% NQ.HĐND huyện, chiếm tỷ lệ 46,20% chi thường xuyên, bằng 242,45% so với năm 2016; Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể, thi đua khen thưởng: 80.309.994.094 đồng, vượt 42,36% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 33,32% chi thường xuyên, bằng 118,92% so với năm 2016. Bên cạnh đó, một số lĩnh vực có tỷ lệ chi chưa đạt dự toán như: Bảo vệ môi trường chỉ đạt 15,94% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 2,82% chi thường xuyên, bằng 169,01% so với năm 2016; Các hoạt động kinh tế chỉ đạt 81,52% NQ.HĐND, chiếm tỷ lệ 35,09% chi thường xuyên, bằng 104,65%.

Nguyên nhân tăng chi thường xuyên là do tăng biên chế ngành giáo dục (tăng 7 viên chức và 5 hợp đồng lao động cho năm học 2016 – 2017 và năm học 2017 – 2018 đối với cấp tiểu học và mầm non) làm tăng chi thường xuyên ngành giáo dục 5,30% so với dự toán năm 2017 và tăng 5,01% so với quyết toán năm 2016; Chi thực hiện mức lương cơ sở từ 1,21 triệu đồng lên 1,3 triệu đồng; Chi các công trình vốn sự nghiệp kinh tế năm 2016 chuyển nguồn sang năm 2017 khoảng 7.140 triệu đồng; Chi bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị do phát sinh nhiệm vụ theo chỉ đạo, điều hành của UBND huyện

Chi cho sự nghiệp môi trường đạt tỷ lệ thấp so với dự toán (15,94%), chủ yếu là do nguyên nhân chủ quan, các đơn vị được giao nhiệm vụ chưa có sự chủ động,

tích cực, chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm như Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện, trong khi ngành dịch vụ du lịch Côn Đảo đã và đang rất phát triển thì vấn đề bảo vệ môi trường cần phải có sự quan tâm đầu tư với giải pháp hiệu quả nhưng 2 đề án môi trường có tổng mức đầu tư 8,5 tỷ đồng chuyển từ năm 2016 sang vẫn không giải ngân được. Chỉ sự nghiệp kinh tế chỉ đạt 81,52% là do ảnh hưởng thời tiết và việc cầu dẫn cảng Bến Đầm bị hư hỏng gây khó khăn cho việc vận chuyển vật tư nên ảnh hưởng đến việc giải ngân dự án sửa chữa nâng cấp đường Phan Châu Trinh (giai đoạn 2) và giải ngân kinh phí chuyển nguồn của dự án sửa chữa nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng do Phòng Kinh tế làm chủ đầu tư.

C. Kiến nghị:

Từ những nhận định, đánh giá tình hình và kết quả thu chi ngân sách huyện trong năm 2017 như trên, Ban Kinh tế - Xã hội kiến nghị như sau:

1. Các vị đại biểu HĐND huyện khoá XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021 xem xét thông qua Nghị quyết Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2017 do UBND huyện trình Kỳ họp thứ Bảy HĐND huyện.

2. UBND và các cơ quan chức năng của huyện có liên quan tiếp tục khắc phục khó khăn, phát huy những kết quả đã đạt được trong điều hành thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2017, tích cực khai thác nguồn thu, truy thu các khoản nợ đọng, thực hiện việc thu thuế, phí và lệ phí đúng chế độ, chính sách.

3. Trong điều hành chi ngân sách, đề nghị UBND huyện:

a. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để nâng tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư XDCB và các nguồn chi thường xuyên mang tính đầu tư, sớm đưa các dự án đầu tư vào khai thác sử dụng nhằm phát huy hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, phát huy giá trị sử dụng công trình vào việc phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội của địa phương.

b. Giảm dần, tiến tới khắc phục tình trạng cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, thực hiện nghiêm dự toán ngân sách được UBND tỉnh và HĐND huyện giao ngay từ đầu năm nhằm hạn chế tình trạng “xin, cho”, các nhiệm vụ cần phải được dự kiến từ khi xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách hằng năm, ngoại trừ những trường hợp bổ sung nhiệm vụ từ cấp trên hoặc bất khả kháng.

Kính trình kỳ họp xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- TTr.HU (b/c), TTr.HĐND huyện (b/c);
- UBND, BTr. UBMTTQ VN huyện;
- Các vị ĐB.HĐND huyện;
- Lưu.



Phan Thanh Biên